TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/DS-ST
Ngày: 29-6-2020
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải Dương.

Ông Nguyễn Văn Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2020/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1966; cư trú tại: Khóm X, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trương Hoàng H; cư trú tại: Ấp T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắnh mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Ông Nguyễn Minh Th trình bày: Ngày 22/9/2014 ông hợp đồng bán thức ăn và thuốc thủy sản cho ông Trương Hoàng H với thỏa thuận là khi mua thì trả ngay hoặc khi kết thúc vụ nuôi hoặc khi đại lý cần thanh toán thì trả ngay. Sau gần 2 năm thực hiện hợp đồng thì đến ngày 09/5/2016 đối chiếu ông H còn nợ lại ông số tiền 108.631.000đ. Mặc dù nhiều lần yêu cầu, ông H hứa hẹn nhưng kHg thực hiện việc trả nợ. Nay ông yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho ông số tiền trên.

- Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 28/4/2020 ông Trương Hoàng H trình bày: Năm 2014 ông nhiều lần hợp đồng mua thức ăn và thuốc

thủy sản của ông Nguyễn Minh Th, đến năm 2016 đối chiếu công nợ ông còn thiếu lại ông Th số tiền 108.631.000đ và có làm biên nhận nợ cho ông Th. Do khó khăn về kinh tế nên ông xin được trả dần số nợ trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ Điều 428, 431, 432, 438 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Th, buộc ông Trương Hoàng H trả cho ông Th tiền nợ thức ăn và thuốc thủy sản là 108.631.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Th, thấy rằng: Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 28/4/2020 ông Trương Hoàng H thừa nhận trong năm 2014 ông hợp đồng mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông Nguyễn Minh Th, đến năm 2016 đối chiếu công nợ thì ông còn thiếu lại ông Th số tiền 108.631.000đ và có làm biên nhận nợ cho ông Th. Do khó khăn về kinh tế nên ông xin được trả dần số nợ trên. Việc ông H thừa nhận nợ như ông Th khởi kiện, đây là tình tiết kHg cần phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, nên buộc ông H có nghĩa vụ trả cho ông Th số tiền trên là phù hợp theo quy định tại Điều 438 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông Th kHg phải chịu án phí. Ông H phải chịu án phí 5% trên tổng số tiền có nghĩa vụ trả cho ông Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 228, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 438 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Th. Buộc ông Trương Hoàng H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Minh Th 108.631.000đ (Một trăm lẽ tám triệu sáu trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Th cho đến khi thi hành xong 108.631.000đ, hàng tháng ông H phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Hoàng H phải chịu là 5.431.550đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi mốt nghìn năm trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Nguyễn Minh Th kHg phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Th 2.716.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0010449 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Ông Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Chí Khanh